

Bản án số: 576/2022/DS-PT
Ngày: 26-8-2022
V/v tranh chấp liên quan đến yêu cầu
tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Khoa

Các thẩm phán:

Ông Phạm Văn Công

Ông Đỗ Đình Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đỗ Hồng Quân, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Vi Dũng, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 476/2021/TLPT-DS ngày 20 tháng 10 năm 2021, về việc “Tranh chấp liên quan đến yêu cầu tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 727/2021/DS-ST ngày 21 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1320/2022/QĐPT-DS ngày 21 tháng 7 năm 2022; giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Vũ T, sinh năm 1953; Địa chỉ: 440 Trường Sa, phường 02, Quận P, Hồ Chí Minh (có mặt).

- *Bị đơn:* Văn phòng Công chứng Nguyễn Hồng H; Địa chỉ trụ sở: 40A Nguyễn Thái Sơn, phường 03, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hồng H; Chức vụ: Trưởng Văn phòng (xin xét xử vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1978; Địa chỉ: 40A Nguyễn Thái Sơn, phường 03, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh Địa chỉ: 40A Nguyễn Thái Sơn, phường 03, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (Văn bản ủy quyền ngày 07/5/2021, xin vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Phụng G (Nguyễn Giang Phuong; Giang Phương Nguyễn), sinh năm 1969; Địa chỉ: 6364 Central Ave Newark CA 94560 Hoa Kỳ (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của bà Giang: Bà Nguyễn Thị Tâm H, sinh năm 1951; Địa chỉ: 010 Chung cư 143/3B, Ung Văn Khiêm, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh (Giấy ủy quyền được hợp pháp hóa lãnh sự ngày 26/12/2019, có mặt).

2. Bà Nguyễn Thị Tâm H, sinh năm 1951 (có căn cước nêu trên, có mặt).

3. Bà Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1958; Địa chỉ: 75 Nguyễn Thông, Phường 9, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị Tuyết M: Ông Thịnh Văn Quốc Dũng, sinh năm 1984; Địa chỉ: 75 Nguyễn Thông, Phường 9, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh (Giấy ủy quyền ngày 17/3/2021, vắng mặt).

4. Bà Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1960; Địa chỉ: 86/28 Phan Tây Hồ, Phường 7, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

5. Ông Nguyễn Vũ S, sinh 1956; Địa chỉ: 90/583G Nguyễn Kiệm, Phường 3, Quận G, Hồ Chí Minh (có mặt).

6. Ông Nguyễn Vinh Q, sinh năm 1962; Địa chỉ: 399/1 (số cũ 29B) Phan Xích Long, Phường 3, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

7. Bà Nguyễn Thị Vũ C (Vu Chi Thi Nguyen), sinh năm 1957; Địa chỉ: 2001 Terlingua LN, Apt# 185 - Arlington Texas, 76010, USA (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị Vũ C: Bà Nguyễn Thị Vũ T, sinh năm 1953 (Hợp đồng ủy quyền được hợp pháp hóa lãnh sự ngày 03/7/2017, có mặt).

8. Bà Nguyễn Thị Vũ Q (Nguyen Quynh Thi Vu), sinh năm 1966; Địa chỉ: 32430 Monterey DR Union City - CA94587, USA (xin vắng mặt).

9. Bà Nguyễn Vũ Thanh P (Nguyen Thanh Vivian), sinh năm 1970.

10. Bà Nguyễn Vũ Kim N (Nguyen Kim AnAn), sinh năm 1973

Cùng địa chỉ: 6364 Central Ave Newark CA 94560, USA (cùng xin vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Ông Khâu Văn S, sinh năm 1959; Địa chỉ: 416/43/5 Dương Quảng Hàm, Phường 5, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2. Bà Trần Thị Thùy L, sinh năm 1956; Địa chỉ: 416/47 Dương Quảng Hàm, phường 5, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- *Người kháng cáo:* Bà Nguyễn Thị Vũ T là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 25/9/2018; đơn bổ sung đơn khởi kiện ngày 10/10/2018, các ý kiến trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị Vũ T trình bày:

Nguyên căn nhà số 29B Phan Xích Long, phường 3, Quận P do mẹ bà là Nguyễn Thị A, sinh năm 1929 đứng tên chủ sở hữu, theo Giấy chứng nhận số

BE 857986 CN 2034 cấp ngày 09 tháng 12 năm 2011. Cha bà là ông Nguyễn Văn K (chết năm 2009), cha mẹ bà sinh được 11 người con (tại Việt Nam có 06 người, ở Mỹ có 05 người con) có tên như quyết định của Tòa án nêu. Mẹ bà trước khi mất đã 86 tuổi ở chung với con trai là ông Nguyễn Vinh Q, được sự chăm sóc sức khỏe và tinh thần, giám hộ quản lý giấy tờ tài sản tiền bạc là các con gái cụ thể là bà Nguyễn Thị Vũ T có giấy uỷ quyền của bà Nguyễn Thị A, thay mặt giữ các giấy tờ nhà đất, chứng minh nhân dân, bảo hiểm y tế, sổ tiết kiệm Ngân hàng, sổ lãnh lương cho bà Nguyễn Thị A có chứng nhận tư pháp Quận và phường 3 Quận P. Theo bà Nguyễn Thị Vũ T thì diễn biến sức khỏe bà Nguyễn Thị A suốt thời gian từ năm 80 tuổi đến khi mất vào ngày 19 tháng 7 năm 2016: Vào năm 2015 bà Nguyễn Thị A cũng đã lâm bệnh nặng với bệnh tình: Huyết áp cao; thiếu máu cơ tim; hở van tim độ 2 và 3; mắt mờ bị mờ; tai điếc; tai biến liệt 1/2 người. Năm 2015 còn té ngã 2 lần bị thương ở đầu do di chứng nhồi máu não, đi không được, tai biến liệt nửa người, tinh thần không ổn định và cũng trong tháng 5/2015, bà Nguyễn Thị A bị ngã gãy xương hông hoàn toàn nằm một chỗ, không tự chủ vệ sinh cá nhân, không ăn uống được, bệnh viện trả về chuẩn bị lo hậu sự. Tháng 6/2015, da thị lở loét do nằm một chỗ, không phát âm, bỏ ăn, gần như hôn mê, thời gian này bà Hiếu cô lập mẹ bà không cho bà đến thăm. Tự ý thuê bác sỹ và y tá chích thuốc thần kinh để giảm đau và bà Nguyễn Thị A thường xuyên mê man, không tự chủ ý thức. Bà Hiếu quản lý tất cả giấy tờ chủ quyền nhà số 29B Phan Xích Long, phường 3, Quận P, giấy tờ tùy thân, hộ khẩu của bà Nguyễn Thị A. Bà Hiếu tự giao tất cả giấy tờ này cho ông Khâu Văn S cùng phòng công chứng Nguyễn Hồng H để làm di chúc. Theo bà thì bà Nguyễn Thị A chưa bao giờ có ý định làm di chúc cho riêng một người con nào, mà chỉ có ý định dùng nhà đang sở hữu kể trên làm nhà thờ tổ tiên.

Từ ngày 25/6 đến 10/7/2016, bà Nguyễn Thị A hôn mê và chết lâm sàng, ngày 18/7/2016 qua đời. Đến ngày 15/8/2016, bà Hiếu thông báo cho những người con bà Nguyễn Thị A ở Việt Nam, còn bà Giang báo tin cho những người ở Mỹ là bà Giang đã nhận được gia tài, đồng thời uỷ quyền cho bà Hiếu tại Việt Nam khai nhận di sản thừa kế là căn nhà số 29B Phan Xích Long, phường 3, Quận P. Đuối, buộc em trai bà là ông Nguyễn Vinh Q sinh sống từ lúc tạo lập căn nhà này và có hộ khẩu cùng với bà Nguyễn Thị A ra khỏi nhà. Bà Hiếu, bà Giang là người tổ chức làm di chúc và khai nhận thừa kế di sản nhà của mẹ bà, làm phát sinh tranh chấp giữa các con bà Nguyễn Thị A khi bà Nguyễn Thị A vừa qua đời gây mất an ninh trật tự. Phòng công chứng Nguyễn Hồng H và ông Sĩ là người làm chứng, tạo nên di chúc ngày 30/6/2016 và còn cho là nhà này do mẹ bà ở nhờ nên chết rồi phải trả lại cho bà Giang, đồng thời phải dọn dẹp bàn thờ ông, bà tổ tiên và cha bà đi.

Ông Khâu Văn S đã được sự uỷ quyền của bà Hiếu, bà Giang thường xuyên khủng bố, đe dọa sự an toàn của chị em bà nếu bà không thực hiện di chúc này, gây nên tranh chấp trong gia đình, bà đã trình báo lên cơ quan công an địa phương về việc này. Qua những sự kiện nêu trên, bà là con gái lớn đại diện cho các đồng thừa kế của bà Nguyễn Thị A, đề nghị Tòa án:

Làm rõ và xem xét quy trình lập tờ di chúc trong thời điểm ngày 30/6/2016, do phòng công chứng Nguyễn Hồng H chứng nhận đã tước đoạt quyền sở hữu nhà của bà Nguyễn Thị A phi pháp. Vì theo hồ sơ khám bệnh y khoa thời điểm lập di chúc bà Nguyễn Thị A đã 88 tuổi, rất nhiều bệnh, bị tai biến di chứng nhồi máu não, hấp hối, liệt cả người, mắt không thấy, tai không nghe được, lưỡi thụt vào, nằm không cử động lơ loét lưng, chết lâm sàng, hôn mê qua đời ngày 19/7/2016.

Yêu cầu phòng công chứng Nguyễn Hồng H có trách nhiệm cung cấp những chứng cứ xác định: Trong thời điểm lập di chúc số 006069 ngày 30/6/2016, bà Nguyễn Thị A hoàn toàn tự nguyện, tự lặn tay, tự ý thức cho toàn bộ căn nhà cho bà Nguyễn Phượng G (Giang Phuong Nguyen) mà không có sự tác động của bà Giang. Cần phải có hồ sơ giám định y khoa xác định bà Nguyễn Thị A có đầy đủ năng lực hành vi luật định, sức khỏe tinh thần hoàn toàn minh mẫn và có sáng suốt để làm di chúc hay không? Bà Nguyễn Thị A có bị té ngã năm 2015 và có chụp X-quang não tại bệnh viện. Với tình trạng sức khỏe như trên, một bà cụ 88 tuổi hấp hối, tai biến não cần phải có mặt tất cả những người con đang chăm sóc kề cận khi làm di chúc (11 người con) và có mặt chính quyền địa phương là tư pháp. Người làm chứng ông Sĩ và bà Liên là do ai chủ mưu thuê làm chứng, cần phải đối chất trước Tòa về việc làm chứng có trung thực hay không? Hay do quyền lợi cá nhân? 02 người này không thể thay thế hồ sơ giám định y khoa xác định bà Nguyễn Thị A minh mẫn.

Với những lý do như trên, bà Nguyễn Thị Vũ T đề nghị Tòa án xem xét điều kiện pháp lý hợp pháp của tờ di chúc số 006069 ngày 30/6/2016, về căn nhà số 29B Phan Xích Long, phường 3, Quận P. Yêu cầu Tòa án tuyên bố tờ di chúc ngày 30/6/2016, về căn nhà bà Nguyễn Thị A là chủ sở hữu được phòng công chứng Nguyễn Hồng H chứng nhận để lại cho bà Nguyễn Phượng G thừa kế là vô hiệu. Vì Văn phòng Công chứng Nguyễn Hồng H, chứng nhận di chúc này không đúng trình tự quy định pháp luật. Ông Khâu Văn S người làm chứng di chúc, đã đến nhà bà Nguyễn Thị Vũ T yêu cầu đưa tiền của mẹ bà; đòi trục xuất những người đang ở trong nhà ra khỏi nhà. Đến cơ quan bà làm việc, đến ngân hàng để đòi tiền nên ông Sĩ làm chứng là không khách quan.

Bị đơn Văn phòng Công chứng Nguyễn Hồng H có các văn bản nêu ý kiến trình bày:

Ngày 30/6/2015, Văn phòng công chứng tiếp nhận yêu cầu công chứng của bà Nguyễn Thị A về việc lập di chúc đối với tài sản là bất động sản tại địa chỉ 29B Phan Xích Long, phường 3, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh. Phiếu yêu cầu công chứng và đơn yêu cầu công chứng ngoài trụ sở Văn phòng công chứng cùng đề ngày 30/6/2016. Qua kiểm tra hồ sơ giấy tờ do người yêu cầu công chứng cung cấp và trực tiếp đến gặp bà Nguyễn Thị A kiểm tra. Văn phòng công chứng nhận thấy yêu cầu công chứng đáp ứng đủ điều kiện để tiếp nhận và thực hiện công chứng, cụ thể: Người lập di chúc bà Nguyễn Thị A là chủ sở hữu nhà ở và có quyền sử dụng đất đối với bất động sản tại địa chỉ 29B Phan Xích Long, phường 3, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị A cung cấp bản chính chứng minh nhân dân. Người làm chứng: ông Khâu Văn S và bà Trần Thị

Thúy L cung cấp bản chính chứng minh nhân dân. Về tài sản: Bà Nguyễn Thị A cung cấp bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất do UBND Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 09/12/2011, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận: CH02346. Tài sản không bị ngăn chặn giao dịch, theo kết quả tra cứu ngăn chặn ngày 30/6/2016. Do đó, Văn phòng công chứng đã soạn thảo và tiến hành thủ tục công chứng di chúc đánh máy lại theo ý nguyện của bà Nguyễn Thị A. Người làm chứng ông Sĩ, bà Liên có mặt đầy đủ tại nhà số 29B Phan Xích Long, phường 3, Quận P. Ông Khâu Văn S và bà Trần Thị Thuý L đã chứng kiến công chứng viên đọc và giải thích toàn bộ nội dung di chúc cho bà Nguyễn Thị A nghe. Bà Nguyễn Thị A đã đồng ý toàn bộ nội dung di chúc và điểm chỉ vào 03 bản chính di chúc. Sau khi lần tay bà Nguyễn Thị A, ông Khâu Văn S và Trần Thị Thuý L, xác định vân tay của 03 (ba) người đứng với vân tay trên bản chính chứng minh nhân dân đã cung cấp. Hồ sơ yêu cầu công chứng đúng quy định pháp luật, công chứng viên Nguyễn Hồng H đã tiến hành chứng nhận di chúc số 006069, ngày 30/3/2016, theo quy định của pháp luật. Sau đó, ông Sĩ, bà Liên viết lời người làm chứng và ký tên vào 03 bản chính di chúc để xác nhận lại việc làm chứng của mình. Ông Sĩ đồng thời có tại trụ sở Văn phòng Công chứng Nguyễn Hồng H, trụ sở 40A Nguyễn Thái Sơn, phường 3, Quận G để nhận kết quả giải quyết hồ sơ công chứng di chúc.

Văn phòng công chứng cung cấp ý kiến và sao chụp từ hồ sơ lưu trữ công chứng di chúc số 006069 ngày 30/3/2016, đề nghị được vắng mặt trong tất cả các buổi làm việc, các phiên hoà giải, các phiên xét xử và đề nghị Toà án căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã gửi để xem xét và giải quyết vụ án theo quy định pháp luật. Đối với ý kiến tình bày của nguyên đơn - bà Nguyễn Thị Vũ T; người có quyền và nghĩa vụ liên quan - ông Nguyễn Vinh Q, người đại diện theo uỷ quyền của bà Nguyễn Thị Tuyết M, Văn phòng Công chứng Nguyễn Hồng H khẳng định một số ý kiến của những người này là thiếu khách quan và không có căn cứ pháp luật. Vì: Đối với người làm chứng cho việc lập di chúc, căn cứ theo quy định khoản 2 Điều 47 Luật Công chứng 2014 “Trường hợp người yêu cầu công chứng không đọc được, không nghe được, không ký điểm chỉ được hoặc trong những trường hợp khác do pháp luật quy định thì việc công chứng phải có người làm chứng...” và theo Điều 632 và khoản 2 điều 636 Bộ Luật dân sự 2015, thì ông Khâu Văn S và bà Trần Thị Thuý L hoàn toàn đủ điều kiện để trở thành người làm chứng hợp pháp cho bà Nguyễn Thị A theo quy định pháp luật. Đối với các giấy tờ, tài liệu cần thiết để công chứng di chúc thì: Hiện nay, không có bất kỳ một văn bản quy phạm pháp luật nào quy định về việc phải xuất trình “giấy giám định y khoa tâm thần” để xác định một người có đủ năng lực hành vi dân sự để lập di chúc.

Việc xác định năng lực hành vi dân sự của người lập di chúc bà Nguyễn Thị A, đã được công chứng viên tuân thủ theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 625, điểm a khoản 1 Điều 630 của Bộ Luật dân sự 2015 và các Điều 40, 41 Luật Công chứng 2014. Đồng thời trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của mình, công chứng viên khẳng định tại thời điểm lập di chúc bà Nguyễn Thị A có đủ năng lực hành vi dân sự để thực hiện việc lập di chúc. Đối với việc điều

chính thông tin sai sót về “họ, tên” của người làm chứng trong di chúc ngày 30/6/2016, tại Điều 50 Luật Công chứng 2014 có quy định về việc “Sửa lỗi kỹ thuật trong Văn bản công chứng” là do trong quá trình soạn thảo, chuyên viên nghiệp vụ có sự sai sót trong việc nhập dữ liệu về họ tên của người làm chứng từ “Trần Thị Thúy L” thành “Nguyễn Thị L” nhưng không làm ảnh hưởng đến nội dung di chúc, quyền và nghĩa vụ của những người liên quan trong di chúc. Việc xác định thông tin của chủ thể được Công chứng viên căn cứ chính xác vào sổ chứng minh nhân dân và dấu điểm chỉ của bà Trần Thị Thúy Liên trên di chúc, chứng kiến trực tiếp của người làm chứng. Văn phòng Công chứng Nguyễn Hồng H khẳng định, Công chứng viên thực hiện việc sửa lỗi kỹ thuật trong di chúc là hoàn toàn phù hợp và tuân theo đúng quy định pháp luật.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan với bên nguyên đơn:

Ông Nguyễn Vinh Q trình bày: Mẹ ông là bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1929 mất ngày 19/7/2016, mẹ ông là chủ sở hữu căn nhà 29B Phan Xích Long, phường 3, Quận P. Cha mẹ ông sinh được 11 người con, trước khi mất sống cùng ông và được ông cùng các con là ông Nguyễn Vũ S; Nguyễn Thị Tuyết M, con dâu Bùi Thị Thủy Du chăm sóc. Khi mẹ ông bị ốm đau nặng, ngày 15/5/2016, bà Nguyễn Thị Tâm H, Nguyễn Thị Minh T tổ chức cạy phá tủ cá nhân của bà Nguyễn Thị A để lấy cắp toàn bộ tài sản, trong đó có giấy chủ quyền nhà, 02 sổ Ngân hàng của bà Nguyễn Thị Vũ T. Trước đó, bà Hiếu không được sự tin tưởng của mẹ ông nên năm 2010 đã lấy cắp và tranh chấp giấy tờ nhà, mẹ ông phải làm cơ mất xin cấp lại chủ quyền mới vào năm 2012, kể từ đó mẹ ông bị khủng hoảng tinh thần do hai người này trả thù. Trong thời gian mẹ ông bị bệnh, bà Hiếu giam lỏng thường xuyên khủng bố tra hỏi tiền bạc, cất giấu thẻ bảo hiểm y tế không cho bà Nguyễn Thị Vũ T chuyển bà Nguyễn Thị A vào Bệnh viện Hoàn Mỹ để chữa trị mà tự ý thuê bác sĩ, y tá quen đến nhà chích thuốc, uống thuốc ngủ quá liều, cho người lấy nước tẩy ojaavel tưới rửa vết thương, dẫn đến cái chết đau đớn của bà Nguyễn Thị A sau hơn một tháng lơ loét lưng. Có hành vi ăn nói côn đồ không văn hóa, dọa nạt mọi người trong gia đình. Ngày 20/6/2016, bà Hiếu gọi bà Giang cư ngụ tại Mỹ về Việt Nam cùng nhau khủng bố, tra hỏi bà Nguyễn Thị A đòi nhà và tài sản đồng thời tổ chức gian dối cấu kết với công chứng viên và ông Khâu Văn S để lập tờ di chúc giả mạo. Ngày 10/7/2016, mẹ ông chết lâm sàng không trăn trối gì cả. Bà Hiếu tự ý thuê mai táng khâm liệm âm thầm làm giấy tờ khai tử vội vàng không cho các thành viên khác trong gia đình biết ngoại trừ nhóm bà Hiếu. Mọi người ai cũng tiền mẹ ông nhưng bà Hiếu không đưa tiền. Chôn mẹ mới được một tháng, ngày 6/9/2016 ông nhận được thông báo mở di chúc do bà Hiếu, bà Giang cấu kết công chứng viên phòng Công chứng Nguyễn Hồng H, ông Khâu Văn S thông báo, đuổi ông là người từ lâu có cùng hộ khẩu sống với mẹ, có trách nhiệm thờ cúng giữ gìn nhà thờ tổ tiên ra khỏi nhà. Bà Hiếu, bà Thu, ông Khâu Văn S làm giả tờ di chúc, thường xuyên về nhà xua đuổi hăm dọa ông, ngang nhiên vơ vét tài sản làm của riêng. Ngày 09/9/2016, ông có trình báo lên Tư pháp phường 3, phòng Tài nguyên và môi trường để ngăn chặn hành vi xem thường pháp luật sử dụng giấy tờ nhà do lấy cắp và tờ di chúc giả mạo để chiếm đoạt căn nhà thờ tổ tiên. Ngày 13/9/2016, UBND phường 3, Quận P có văn bản ngăn chặn tờ di

chức này. Ngày 26/9/2016, bà Hiếu, bà Thu cùng ông Sĩ lại đòi vào nhà để mở di chúc và dọa nạt gây rối làm mất trật tự. Ngày 03/10/2016, Văn phòng Công chứng Nguyễn Hồng H thông báo tạm ngừng thủ tục công chứng văn bản khai nhận di sản thừa kế cho bà Giang Phương Nguyễn (do bà Nguyễn Thị Tâm H làm đại diện) văn bản số 34/CV-CCNHH. Hiện nay căn nhà 29B Phan Xích Long vẫn do ông chăm sóc và gìn giữ, hương khói hàng ngày.

Ông đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Vũ T, đề nghị làm rõ tại thời điểm công chứng di chúc, ai là người trực tiếp đưa phiếu yêu cầu công chứng cho phòng công chứng, tại sao lại lấn tay mẹ ông? Lấn tay tại đâu? Khi đến nhà ông Sĩ xưng là luật sư nhưng bây giờ ông Sĩ không phải là luật sư, theo ông biết hai người làm chứng di chúc có liên quan đến bà Giang Phương Nguyễn. Công chứng viên và người làm chứng đến nhà ông trong lúc ông là chủ hộ không có ở nhà là bất hợp pháp. Mẹ ông bệnh nằm một chỗ, bản chính giấy tờ tùy thân của mẹ ông, giấy tờ nhà ai đưa cho phòng công chứng. Bà Nguyễn Thị A không được giám định y khoa năng lực hành vi để làm di chúc. Theo ông người để lại di chúc phải được giám định năng lực còn minh mẫn, tỉnh táo. Công chứng viên xác nhận trong di chúc rằng bà Nguyễn Thị A đã được nghe đọc lại toàn bộ nội dung di chúc, nhưng không có chứng cứ chứng minh bà Nguyễn Thị A đã được nghe và hiểu rõ nội dung này. Em ruột mẹ ông và chị dâu của ông cũng có mặt tại nhà hôm đó nhưng không được tham gia làm chứng. Hiện nay tại nhà 29B ông là chủ hộ, con ông Nguyễn Quang Huy không có hộ khẩu tại đây nhưng có sống cùng ông, đến năm 2019 bị bệnh nên sống cùng mẹ ở nơi khác để trị bệnh.

Ông Nguyễn Vũ S trình bày: Giống như trình bày của ông Nguyễn Vinh Q; đồng ý yêu cầu của bà Nguyễn Thị Vũ T. Đề nghị Tòa làm rõ hành vi giả mạo di chúc giả của nhóm người gian tham, xem thường pháp luật nhằm chiếm đoạt tài sản. Ông là con bà Nguyễn Thị A mà không hay biết tờ di chúc làm ngày 30/6/2016, trong thời gian mẹ ông bị hôn mê sâu, không có hồ sơ giám định y khoa. Bà Hiếu mượn tên bà Giang là người thụ hưởng tài sản nhưng là người chủ mưu tổ chức chiếm đoạt tài sản căn nhà tổ tiên, vi phạm quyền lợi của những người con trai an cư có trách nhiệm thờ cúng. Làm rõ vai trò của ông Sĩ, khi nhận luật sư cho bà Hiếu, bà Giang hưởng lợi từ căn nhà này, đồng thời kiêm luôn nhân chứng.

Bà Nguyễn Thị Tuyết M – có người đại diện theo ủy quyền là ông Thịnh Văn Quốc Dũng trình bày: Đồng ý toàn bộ yêu cầu khởi kiện và ý kiến trình bày của bà Nguyễn Thị Vũ T, người có quyền và nghĩa vụ liên quan ông Vinh Quang. Trước khi lập di chúc bà Nguyễn Thị A không có giấy xác nhận hợp pháp của bệnh viện về việc đủ năng lực hành vi để lập di chúc, bà Nguyễn Thị A có tất cả 06 người con tại Việt Nam nhưng tại sao không mời những người con khác đến để chứng kiến.

Bà Nguyễn Thị Vũ C (Vu Chi Thi Nguyen) – có người đại diện theo ủy quyền là bà Nguyễn Thị Vũ T trình bày: Thống nhất trình bày và yêu cầu như bà Nguyễn Thị Vũ T đã trình bày.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác:

Bà Nguyễn Thị Tâm H trình bày: Không đồng ý ý kiến trình bày và yêu cầu của bà Nguyễn Thị Vũ T khởi kiện Văn phòng Công chứng Nguyễn Hồng H đối với tranh chấp tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu di chúc số 006069 lập ngày 30/6/2016. Do đơn khởi kiện vu khống, bịa đặt, không có chứng cứ đã kéo dài từ năm 2016 đến năm 2018. Trước đó Toà án nhân dân Thành phố đã giải quyết mở phiên tòa, nhưng bà Nguyễn Thị Vũ T rút đơn khởi kiện đã có quyết định đình chỉ vụ án dân sự số 1479/2018/QĐ-DS-ST ngày 24/10/2018 có hiệu lực pháp luật, nay không có chứng cứ gì mới lại đi kiện lại. Bà Hiếu đồng tình về việc bà Nguyễn Thị A lập di chúc ngày 30/6/2018 là hợp pháp. Vì lúc lập di chúc, mẹ bà còn minh mẫn, sáng suốt, ý nguyện để lại tài sản nhà số 29B Phan Xích Long, phường 3, Quận P cho Nguyễn Phụng G (Giang Phuong Nguyen) là tự nguyện, không bị ép buộc bởi một ai.

Bà Nguyễn Thị Vũ T cố tình tạo dựng, ngăn cản không cho Nguyễn Phụng G tiếp nhận di chúc của mẹ bà để lại. Bà có đơn đề nghị Toà công nhận tờ di chúc của mẹ bà Nguyễn Thị A lập cho Nguyễn Phụng G là hợp pháp, nhưng tại phiên họp công khai chứng cứ bà Hiếu rút lại các yêu cầu độc lập đã nộp ngày 03, ngày 10 tháng 7 năm 2019. Bà chỉ phản bác yêu cầu khởi kiện và các ý kiến trình bày của bà Nguyễn Thị Vũ T. Không đồng ý toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Vũ T; người có quyền, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Vinh Q, ông Sanh và người đại diện theo uỷ quyền của bà Nguyễn Thị Tuyết M. Lý do: Nguyên đơn không đưa ra được chứng cứ giấy tờ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện, đề nghị Toà án bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không xét xử vụ án số 897/TBTLVA-DS ngày 29/10/2018, vì bà Nguyễn Thị Vũ T trình bày hoàn toàn hư cấu, không có thật. Thời điểm lập di chúc bà Nguyễn Thị A vẫn còn minh mẫn, bà Nguyễn Thị A có yêu cầu bà Giang về Việt Nam để lập di chúc để lại căn nhà 399/1 (số cũ 29B) Phan Xích Long cho bà Giang, vì bà Giang là người gửi tiền về cho bà Nguyễn Thị A mua nhà và nuôi cha mẹ. Trước đây năm 2002, cha mẹ bà ông Khang, bà Nguyễn Thị A cũng đã từng lập di chúc có UBND phường xác nhận để lại nhà này cho bà Giang, bà Quỳnh, thời điểm đó đứng tên nhà là cả cha mẹ bà, sau đó bà Nguyễn Thị Vũ T dẫn mẹ bà đi làm lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà (Sau đây viết tắt là GCNQSDĐ và QSH nhà) nên mẹ bà được cấp lại giấy tờ nhà đứng tên một mình, vì vậy mới làm di chúc ngày 30/6/2016 để lại nhà cho bà Giang là đúng.

Bà Nguyễn Phụng G (Giang Phuong Nguyen; Nguyên Giang Phuong) – có bà Nguyễn Thị Tâm H đại diện theo uỷ quyền trình bày: Bản di chúc mà bà Nguyễn Thị A yêu cầu công chứng viên Văn phòng Công chứng Nguyễn Hồng H ghi chép lập thành văn bản, có hai người làm chứng ký tên là chính xác đúng sự thật, công chứng viên đã công khai ghi theo nguyên vọng của bà Nguyễn Thị A để lại tài sản cho con - bà Giang theo di chúc số 006069 được công chứng viên Nguyễn Hồng H chứng nhận ngày 30/6/2016. Vì tại thời điểm bà Nguyễn Thị A lập di chúc bà Nguyễn Thị A tinh thần còn minh mẫn sáng suốt, tự nguyện yêu cầu công chứng viên đến nhà lập bản di chúc nói trên ký đồng ý để lại tài sản căn nhà số 29B Phan Xích Long, phường, Quận P đã có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số

CH02346 do Ủy ban nhân dân Quận P ký cấp ngày 09/11/2011, cho bà Giang được thụ hưởng sau khi bà Nguyễn Thị A chết. Bà Giang biết mẹ di chúc cho căn nhà này, vì do tiền của bà Giang từ Mỹ gửi về chăm nuôi cha mẹ và mua lại căn nhà của vợ chồng ông Nguyễn Vinh Q ký bán lại, nhưng khi làm thủ tục chuyển nhượng tại phòng công chứng số 6 thì ông Nguyễn Vinh Q yêu cầu đánh máy là hợp đồng ông Nguyễn Vinh Q tặng cho nhà đất, để không nộp thuế thu nhập cá nhân vì quan hệ là cha con. Bà Giang yêu cầu Tòa án không công nhận đơn kiện của bà Nguyễn Thị Vũ T đối với vụ án “liên quan đến yêu cầu tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu”. Bà Giang đã có ý kiến công nhận bản di chúc có hiệu lực ngay sau khi bà Nguyễn Thị A chết, để đảm bảo quyền thừa kế theo bản di chúc lập cho bà Giang Phuong Nguyen (quốc tịch Mỹ) tên Việt Nam là Nguyễn Phương G được nhận tài sản này theo pháp luật Việt Nam quy định, được quyền liên hệ các cơ quan làm thủ tục khai nhận di sản thừa kế theo di chúc. Yêu cầu Tòa án buộc những người đang cư trú trong căn nhà phải di chuyển sang nơi ở khác bàn giao tài sản thừa kế nhà đất này cho bà Giang nhận ngay sau khi bản án tuyên án có hiệu lực pháp luật. Nhưng do hiện nay bà Nguyễn Phương G cũng đang kiện đòi nhà này với ông Nguyễn Vinh Q, thì bà Nguyễn Thị Vũ T lại kiện đòi hủy văn bản liên quan đến di chúc của mẹ bà nên vụ kiện đòi nhà tạm đình chỉ chờ vụ án này giải quyết xong. Nay bà Hiếu đại diện ủy quyền của bà Giang không yêu cầu đòi công nhận bản di chúc và yêu cầu những người đang chiếm hữu bất hợp pháp phải trả nhà trong vụ án này nữa, vì yêu cầu này đã giải quyết ở vụ án đòi nhà. Chỉ đề nghị Tòa án nhanh chóng giải quyết vụ kiện bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Vũ T.

Bà Nguyễn Thị Minh T trình bày: Không đồng ý toàn bộ ý kiến và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Vũ T; ông Nguyễn Vinh Q; ông Sanh; người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Tuyết M. Lý do: Nguyên đơn không đưa ra được chứng cứ giấy tờ chứng minh, đề nghị Tòa án bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về việc lập di chúc của bà Nguyễn Thị A, theo bà Thu thời điểm lập di chúc bà Nguyễn Thị A vẫn còn minh mẫn, vì chính bà Nguyễn Thị A đã gọi điện nói với các con là Thu, Hiếu, Giang, Nga, Phương kêu bà Giang về để lập di chúc. Vì những người con Thuỳ, Quang, Sanh (tên khác là Thông) thường xuyên gây gổ, đánh nhau, làm phiền bà Nguyễn Thị A. Bà Giang là người gửi tiền về cho bà Nguyễn Thị A mua nhà và nuôi cha mẹ. Trước đây năm 2002 chính cha, mẹ bà (Ông Khang, bà Nguyễn Thị A) đã lập di chúc có xác nhận của chính quyền, để lại nhà này cho bà Giang, bà Quỳnh, vì là người gởi tiền về mua. Nên khi mẹ bà muốn lập di chúc đã mời ông Khâu Văn S tư vấn viên pháp luật, của Hội Luật gia Quận G nói chuyện, chị, em bà có biết nên cũng nhờ tư vấn. Sau đó mời công chứng để lập di chúc theo ý nguyện của bà Nguyễn Thị A. Nay bà không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Vũ T, ý kiến trình bày của ông Nguyễn Vinh Q, ông Sanh vì không căn cứ. Thống nhất với trình bày của bà Hiếu. Bà xác nhận mẹ bà thời điểm lập di chúc nằm một chỗ vì gãy chân, nhưng vẫn tỉnh táo minh mẫn, không bị tai biến. Do đó, mẹ bà lập di chúc là hợp pháp, đề nghị Tòa án giải quyết theo qui định pháp luật bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Vũ T.

Bà Nguyễn Thị Vũ Quỳnh (Nguyen Quynh Thi Vu) có ý kiến tại đơn đề ngày 02/02/2021 trình bày: Vụ án bà Nguyễn Thị Vũ T kiện bà Giang Phuong Nguyen trước đây năm 2016 “Tranh chấp liên quan đến yêu cầu tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu” mà Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã giải quyết từ năm 2016 cho đến ngày 24/10/2018, thì bà Nguyễn Thị Vũ T rút đơn khởi kiện (kèm theo quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 1479/2018/QĐ-DS-ST ngày 24/10/2018 có hiệu lực pháp luật). Ý kiến của bà Quỳnh không đồng ý đối với vụ án do bà Nguyễn Thị Vũ T khởi kiện Văn phòng Công chứng Nguyễn Hồng H, tranh chấp liên quan đến yêu cầu tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu di chúc số 006069 do Văn phòng công chứng lập ngày 30/6/2016. Do bà bận công việc làm ăn sinh sống bên Mỹ không tham gia vụ án được, có yêu cầu xin vắng tại Tòa án nhân các cấp tại Việt Nam, ý kiến của bà đồng tình với việc mẹ là bà Nguyễn Thị A lập di chúc hợp pháp, lúc lập di chúc mẹ bà còn minh mẫn sáng suốt, ý nguyện để lại tài sản căn nhà số 29B Phan Xích Long, phường 3, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh cho con bà Nguyễn Phụng G (Giang Phuong Nguyen) là tự nguyện không bị ép buộc bởi một ai. Bà đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, công nhận tờ di chúc nói trên có công chứng viên chứng nhận hợp pháp, đồng thời bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Vũ T. Bà làm văn bản này lần cuối và không tham gia bất cứ điều gì tại Tòa án Việt Nam.

Bà Nguyễn Vũ Thanh Phương (Nguyen Thanh Vivian) và bà Nguyễn Vũ Kim Nga (Nguyen Kim Anna) có đơn xin vắng mặt đề ngày 20/02/2020 có Công chứng chữ ký tại Hoa kỳ trình bày: Hai bà xin vắng mặt tất cả các buổi làm việc, buổi công khai chứng cứ, các buổi hòa giải và các phiên tòa xét xử. Lý do đang ở xa không thuận tiện việc đi lại, bận công việc và gia đình không sắp xếp được thời gian. Hai bà không tranh chấp gì với Di chúc số 6069 lập ngày 30/6/2016 của mẹ là Nguyễn Thị A đã nhờ Văn phòng Công chứng Nguyễn Hồng H làm di chúc. Ý kiến về yêu cầu khởi kiện hủy bỏ di chúc của bà Nguyễn Thị Vũ T, theo thông báo thụ lý 897 ngày 29/10/2018 của Tòa án Thành phố Hồ Chí Minh hai người không đồng ý và thấy vô lý đối với đơn kiện của bà Nguyễn Thị Vũ T. Mong nhờ Tòa yêu cầu bà Nguyễn Thị Vũ T trong thời gian này ngừng mọi thủ đoạn làm phiền như lời kéo, gọi điện, gửi thư từ bưu điện, giấy tờ khởi kiện hay triệu tập đến Tòa án Việt Nam. Hai người đã nhiều lần từ chối không tranh chấp, không ý kiến về việc lập di chúc của mẹ bà Nguyễn Thị A.

Ý kiến người làm chứng:

Ông Khâu Văn S tại đơn ngày 16/6/2019, ngày 02/11/2020 và tại phiên tòa trình bày: Ngày 28/6/2016, bà Trần Thị Thuý L bạn đạo bà Nguyễn Thị A đến trung tâm tư vấn pháp luật số 1 Hội luật gia Gò Vấp lúc 14g00, gặp ông là tư vấn viên pháp luật trực văn phòng, bà Liên yêu cầu tư vấn việc lập di chúc cho bạn là bà Nguyễn Thị A, lý do không đi lại được vì té gãy xương đùi nằm điều trị tại nhà số 29B Phan Xích Long, phường 3, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông và bà Liên tới nhà bà Nguyễn Thị A ngày 29/6/2016 để gặp bà Nguyễn Thị A giải thích về pháp luật khi muốn làm tờ di chúc phải đủ điều kiện, bà Nguyễn Thị A nhờ ông liên hệ công chứng viên thực hiện dịch vụ công

chứng di chúc cho bà Nguyễn Thị A tại nhà. Ông đã kiểm tra hỏi một số câu hỏi để xem bà Nguyễn Thị A có năng lực hành vi không, kiểm tra thấy có đầy đủ bản chính các giấy tờ tùy thân và Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất căn nhà số 29B Phan Xích Long, phường 3, Quận P nên xin photo một bộ để hỗ trợ mời công chứng viên xuống nhà lập di chúc. Văn phòng Công chứng Nguyễn Hồng H là bên được ông mời đến nhà bà Nguyễn Thị A để thực hiện theo yêu cầu của bà Nguyễn Thị A. Ông là người làm đơn giúp và đem đơn yêu cầu Công chứng của bà Nguyễn Thị A tới Văn Phòng Công chứng. Ngày 30/6/2016, Công chứng viên Văn phòng Công chứng Nguyễn Hồng H đã đến nhà bà Nguyễn Thị A và thực hiện việc ghi chép ý nguyện của bà Nguyễn Thị A để lại tài sản nhà đất số 29B Phan Xích Long, phường 3, Quận Phú Nhuận cho bà Nguyễn Phụng G thừa hưởng trọn quyền sở hữu căn nhà này sau khi bà Nguyễn Thị A chết. Công chứng viên đã đọc lại nội dung tờ di chúc cho bà Nguyễn Thị A nghe, bà Nguyễn Thị A đồng ý và lăn tay, ông và bà Liên cùng chứng kiến bà Nguyễn Thị A lúc lập di chúc còn minh mẫn sáng suốt, được công chứng viên đọc lại nội dung di chúc bà Nguyễn Thị A nghe hiểu và nhận biết rõ nội dung di chúc là đúng ý chí nguyện vọng nên ông và bà Liên ghi lời chứng ký tên vào tờ di chúc ngày 30/6/2016 trước mặt công chứng viên và bà Nguyễn Thị A tại nhà 29B Phan Xích Long. Lúc lập di chúc có mặt các con của bà Nguyễn Thị A là bà Giang, bà Hiếu, bà Thu. Ông và bà Liên là hai người làm chứng di chúc đúng sự thật khách quan, không liên quan đến huyết thống trong gia đình bà Nguyễn Thị A.

Sau đó ngày 13/7/2016, bà Nguyễn Thị A có nhờ công chứng viên Nguyễn Hồng H đến nhà làm tiếp giấy uỷ quyền cho ông đại diện bà Nguyễn Thị A nộp đơn kiện tại Toà án nhân dân Quận P và tham gia tố tụng để đòi lại số tiền 150.000.000đ mà bà Nguyễn Thị Vũ T đứng tên giữ hai sổ tiết kiệm không chịu trả lại cho bà Nguyễn Thị A. Ngày 14/7/2016 bà Nguyễn Thị A có đơn yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời, ngăn chặn phong tỏa tài khoản số tiền hai sổ tiết kiệm tại ngân hàng Vietbank. Những việc này là đều sau ngày 30/6/2016, do bà Giang, bà Hiếu thấy ông hiểu biết pháp nên mới nhờ uỷ quyền còn trước đó ông không quen bà Giang, bà Hiếu nên ý kiến bà Nguyễn Thị Vũ T về ông là hoàn toàn không đúng.

Bà Trần Thị Thúy L trình bày: Bà và bà Nguyễn Thị A là bạn do quen biết trước đó khi thường xuyên đi chùa và bà Nguyễn Thị A có tâm sự nhờ biết ai làm di chúc không, chỉ giúp bà Nguyễn Thị A làm di chúc căn nhà 29B Phan Xích Long cho con gái tên Nguyễn Phụng G quốc tịch Mỹ, vì chỉ có Giang gởi tiền về nuôi, còn bà Hiếu, bà Thu ở gần chăm sóc. Nghe vậy, bà có nói nên làm sớm không thì các con tranh giành khi bà Nguyễn Thị A chết. Bà có nói bà Nguyễn Thị A ở gần nhà bà có ông Luật sư Khâu Văn S tư vấn pháp luật của Hội luật gia Gò Vấp nên bà liên hệ giúp bà Nguyễn Thị A để hỏi về việc lập tờ di chúc. Bà mời ông Sĩ đến nhà bà Nguyễn Thị A xem tình trạng của bà Nguyễn Thị A có còn minh mẫn sáng suốt và bà Nguyễn Thị A có tự nguyện muốn lập di chúc để lại tài sản cho con không. Sau khi ông Sĩ tiếp xúc kiểm tra và hỏi giấy tờ tùy thân, giấy chủ quyền nhà đất bản chính có đầy đủ, ông Sĩ đồng ý hỗ trợ mời Công chứng viên xuống nhà lập di chúc. Văn phòng Công chứng Nguyễn

Hồng H được ông Sĩ mời xuống nhà lập di chúc thực hiện theo yêu cầu của bà Nguyễn Thị A và mời bà, ông Sĩ cùng là người làm chứng trong tờ di chúc, lý do không thuộc quan hệ họ hàng huyết thống với bà Nguyễn Thị A. Ngày 30/6/2016, Văn phòng Công chứng Nguyễn Hồng H đến nhà bà Nguyễn Thị A thực hiện việc lập di chúc theo ý nguyện của bà Nguyễn Thị A để lại tài sản nhà đất số 29B Phan Xích Long, phường 3, Phú Nhuận cho bà Nguyễn Phượng G thừa hưởng trọn quyền sở hữu sau khi bà Nguyễn Thị A chết. Công chứng viên ghi nhận nội dung do bà Nguyễn Thị A nói và ghi chép đã đánh máy văn bản là tờ di chúc theo đúng yêu cầu của bà Nguyễn Thị A rồi đọc lại nội dung di chúc cho bà Nguyễn Thị A nghe, có bà và ông Sĩ làm chứng lập di chúc là đúng sự thật. Bà nhìn thấy bà Nguyễn Thị A lúc lập di chúc còn minh mẫn sáng suốt, được công chứng viên đọc lại nội dung di chúc cho nghe và bà Nguyễn Thị A nhận biết rõ nội dung di chúc, thừa nhận di chúc này lập đúng ý chí nguyện vọng trước sự chứng kiến của bà và ông Sĩ cùng ký tên lẫn tay vào trong di chúc trước mặt công chứng viên. Khi bà Nguyễn Thị A lập di chúc này công khai có mặt các con bà Nguyễn Thị A là Giang Phương Nguyen, Nguyễn Thị Thu, Nguyễn Thị Tâm H, sau đó bà Nguyễn Thị A giao lại cho bà Giang nắm giữ toàn bộ giấy tờ bản chính sở hữu nhà đất và hai tờ khai di chúc. Bà Liên cam đoan khai đúng sự thật, nếu sai chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 727/2021/DS-ST ngày 21 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử:

Căn cứ khoản 3 Điều 35, Điều 37, khoản 4 Điều 91, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, khoản 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 656, 657, 658, 659, 661 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 40, 41, 44, 45, 46, 47, 48 Luật Công chứng 2014;

Căn cứ vào Nghị Quyết 326/2016/BTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Vũ T về việc: Yêu cầu tuyên bố Di chúc ngày 30/6/2016 của bà Nguyễn Thị A sinh năm 1929 lập tại nhà 29B (số mới là 399/1) Phan Xích Long, Phường 3, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh được Văn phòng Công chứng Nguyễn Hồng H chứng nhận số 006069, quyền số 06TP/CC-SCC-HDDS ngày 30/6/2016 là vô hiệu.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, các quy định về thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 04/6/2021, nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Vũ T kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét lại toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bà Nguyễn Thị Vũ T là nguyên đơn không thay đổi, bổ sung, không rút đơn khởi kiện; không thay đổi, bổ sung và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo ban đầu. Bị đơn là Văn phòng Công chứng Nguyễn Hồng H, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là các ông bà Nguyễn Phượng G, Nguyễn Thị Tuyết M,

Nguyễn Thị Vũ Quỳnh, Nguyễn Vũ Thanh Phương, Nguyễn Vũ Kim Nga vắng mặt tại phiên toà nên không thể hiện ý kiến. Các đương sự không tự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Trong phần tranh luận, các đương sự trình bày như sau:

1. Bà Nguyễn Thị Vũ T: Bản di chúc lập ngày 30/6/2016 của bà Nguyễn Thị A là vô hiệu vì các lý do sau đây: Khi bà Nguyễn Thị A lập di chúc thì không có mặt những người con là bà, ông Nguyễn Vũ S, Nguyễn Vinh Q, Nguyễn Thị Tuyết M. Bà Nguyễn Thị A bị bệnh rất nặng, bị té ngã, bị tai biến não từ năm 2014, không có khả năng nói, mê man, không nhận biết được người thân khi họ đến thăm, không kiểm soát được việc tiêu tiện, đã bị bệnh viện Gia Định trả về vì không thể điều trị được nữa, bà Hiếu và bà Thu chích những loại thuốc không rõ ràng...do đó có căn cứ xác định tại thời điểm lập di chúc thì bà Nguyễn Thị A không còn minh mẫn. Tất cả giấy tờ nhà, giấy tờ tùy thân của bà Nguyễn Thị A đều do bà Nguyễn Thị Vũ T quản lý, bà Giang, bà Hiếu, bà Thu ăn cắp giấy tờ nhà và giấy tờ tùy thân của bà Nguyễn Thị A để làm di chúc. Hiện nay bà đang giữ bản photo tờ khai trước bạ của căn nhà. Anh chị em của bà không biết, không mời ông Sĩ và bà Liên làm nhân chứng. Ông Sĩ là bạn của bà Giang, là khách của bà Thu. Ngày 15/6/2016, bà Giang, ông Sĩ đem theo máy quay phim đến nhà bà, yêu cầu bà trả lại 150.000.000 đồng của bà Nguyễn Thị A mà bà đang giữ...do đó ông Sĩ, bà Liên không đủ tư cách làm nhân chứng theo quy định của pháp luật. Chị em của bà không thấy công chứng viên đến nhà bà Nguyễn Thị A để lập di chúc. Bà yêu cầu Toà án cấp phúc thẩm chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà, sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà, huỷ bản di chúc ngày 30/6/2016.

2. Ông Nguyễn Vũ S: Chúng tôi không biết bà Liên là ai nên bà Liên không thể là nhân chứng cho việc lập di chúc. Mẹ ông có chỉ cho ông chỗ để giấy tờ nhà. Khi mẹ ông chết thì bà Thu, bà Hiếu có hỏi ông về chỗ cất giữ giấy tờ nhà. Ông yêu cầu Toà án xét xử theo đúng quy định của pháp luật.

3. Ông Nguyễn Vinh Q: Mẹ ông đã mở mắt 02 lần nên không thấy đường, tai bị lãng nghe không rõ. Mẹ ông nhiều lần tâm sự với ông về việc giữ căn nhà để làm nhà thờ. Mẹ ông cũng 02 lần nói với ông về ông Sĩ. Bà Liên, ông Sĩ là người theo đạo Tin Lành, mẹ ông không thích đạo này nên không thể mời 02 người này làm nhân chứng. Do đó bản di chúc này không thể hiện đúng ý chí của mẹ ông.

4. Bà Nguyễn Thị Tâm H, bà Nguyễn Thị Minh T: Tất cả các căn cứ mà các ông bà Nguyễn Thị Vũ T, Sanh, Quang đưa ra là không đúng. Tại thời điểm lập di chúc, mẹ bà là người hoàn toàn minh mẫn, chỉ có việc là do gãy xương đùi nên không đi lại được. Bà Liên là bạn đi chùa với mẹ bà; mẹ bà và bà Liên có trao đổi về việc để lại căn nhà cho bà Giang; bà Liên mời ông Sĩ đến; bà có chứng kiến cuộc nói chuyện giữa ông Sĩ, bà Liên và mẹ bà. Bà Hiếu và bà Thu yêu cầu giữ nguyên bản án sơ thẩm.

5. Ông Khâu Văn S: Ông là cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý. Bà Liên có đến nhờ ông làm nhân chứng, ông thấy có đủ giấy tờ nên mời công

chứng viên đến lập di chúc. Ông và bà Giang không có quan hệ hay quyền lợi gì cả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

1. Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị Vũ T làm trong hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận về mặt hình thức.

2. Về việc chấp hành pháp luật: Xét thấy, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa, các thành viên Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự từ giai đoạn thụ lý đến giai đoạn xét xử phúc thẩm.

3. Về yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị Vũ T:

- Về sự minh mẫn của bà Nguyễn Thị A: Không có tài liệu nào thể hiện tại thời điểm lập di chúc bà Nguyễn Thị A không minh mẫn, hạn chế năng lực hành vi.

- Về tư cách nhân chứng của bà Liên, ông Sĩ: Không có tài liệu nào chứng minh ông Sĩ, bà Liên có quyền lợi liên quan đến di chúc.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Vũ T và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị Vũ T làm trong hạn luật định. Bà Nguyễn Thị Vũ T sinh năm 1953 là người cao tuổi nên được miễn nộp tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm. Do đó, đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị Vũ T đủ điều kiện để thụ lý và xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Nguyễn Thị Vũ T khởi kiện yêu cầu tuyên bố Văn bản công chứng số 006069 ngày 30/6/2016, do Văn phòng Công chứng Nguyễn Hồng H chứng nhận ngày 30/6/2016 vô hiệu. Trong vụ án này có một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cư trú tại nước ngoài. Do đó, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý, xét xử và xác định quan hệ pháp luật có tranh chấp “Tranh chấp liên quan đến yêu cầu tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu” là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 11 Điều 26, khoản 3 Điều 35, Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về việc xác định pháp luật nội dung được áp dụng: Văn bản công chứng số 006069 được công chứng ngày 30/6/2016 là trong thời điểm Bộ luật Dân sự năm 2005 có hiệu lực. Do đó, bản án sơ thẩm xác định pháp luật nội dung được áp dụng là Bộ luật Dân sự năm 2005 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nội dung kháng cáo của bà Nguyễn Thị Vũ T, nhận thấy:

[4.1] Các nội dung sau đây do các đương sự đều thừa nhận nên đây là các tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự: Căn nhà 29B Phan Xích Long, Phường 3, Quận P, Thành

phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Nhà số 29B Phan Xích Long) đã được UBND Quận P cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BE 857986 ngày 09/12/2011 cho bà Nguyễn Thị A; tại thời điểm hiện nay chỉ có mình ông Nguyễn Vinh Q là chủ hộ đang trực tiếp ở và quản lý; bà Nguyễn Thị A trước khi lập di chúc không tự tay viết được.

[4.2] Về việc xác định tình trạng sức khỏe, tinh thần của bà Nguyễn Thị A tại thời điểm công chứng, việc giám định sức khỏe của bà Nguyễn Thị A:

Tại cấp sơ thẩm, bà Nguyễn Thị Vũ T cung cấp các chứng cứ như kết quả đo điện tim chẩn đoán, phiếu siêu âm, các toa thuốc thể hiện bà Nguyễn Thị A có đi khám tại Trung tâm y khoa Phước An vào các năm 2014, 2015. Bà Nguyễn Thị Vũ T cũng cho rằng bà Nguyễn Thị A đã chết lâm sàng từ ngày 25/6/2016 đến ngày 10/7/2016 nên di chúc công chứng ngày 30/6/2016 là không có giá trị. Xét thấy, các chứng cứ mà bà Nguyễn Thị Vũ T cung cấp nêu trên chỉ là những kết quả siêu âm, chuẩn đoán, kê toa nhằm điều trị bệnh cho bà Nguyễn Thị A; Trung tâm y khoa Phước An là cơ sở khám chữa bệnh tư nhân không kết luận và cũng không có thẩm quyền để kết luận rằng bệnh của bà Nguyễn Thị A là mãn tính, sẽ có di chứng làm bà Nguyễn Thị A mất năng lực hành vi.

Theo Bệnh án của Bệnh viện nhân dân Gia Định và công văn trả lời ngày 11/01/2021, thì bà Nguyễn Thị A nhập viện ngày 02/5/2016 xuất viện ngày 07/5/2016, thời điểm vào viện tỉnh tiếp xúc được trả lời các câu hỏi thông thường, bệnh viện chỉ định mổ nhưng ông Nguyễn Vũ S là người yêu cầu đưa bà Nguyễn Thị A về nhà và cũng không có chứng cứ bà Nguyễn Thị A chết lâm sàng hôn mê như bà Nguyễn Thị Vũ T, ông Nguyễn Vinh Q nêu ra.

Luật Công chứng năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành không quy định bắt buộc phải có giấy chứng nhận y khoa đối với người để lại di chúc tại thời điểm lập di chúc. Do đó, ý kiến của bà Nguyễn Thị Vũ T cho rằng bà Nguyễn Thị A bị bệnh nằm một chỗ phải cần có giấy xác nhận của Hội đồng y khoa khi lập di chúc là không có căn cứ để chấp nhận.

Từ những phân tích trên đây có đủ căn cứ để chứng minh tại thời điểm Công chứng viên chứng nhận di chúc của bà Nguyễn Thị A (ngày 30/6/2016) thì bà Nguyễn Thị A có đầy đủ năng lực hành vi.

[4.3] Về ý kiến của bà Nguyễn Thị Vũ T cho rằng ông Khâu Văn S, bà Trần Thị Thúy Liên không khách quan khi làm chứng; họ và chữ lót của bà Liên không đúng; bà Nguyễn Thị Vũ T là người giám hộ cho bà Nguyễn Thị A; bà Hiếu có hành vi ngược đãi bà Nguyễn Thị A trước khi lập di chúc ngày 30/6/2016, nhận thấy:

Ông Sĩ, bà Liên là người có đủ năng lực hành vi, không phải là người thừa kế theo pháp luật, theo di chúc của bà Nguyễn Thị A và cũng không phải là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến di sản của bà Nguyễn Thị A. Đồng thời, ngoài lời trình bày ra, bà Nguyễn Thị Vũ T không cung cấp được chứng cứ chứng minh ông Sĩ, bà Liên có vụ lợi, không khách quan trong việc làm chứng. Việc ông Sĩ nhận ủy quyền theo Giấy ủy quyền đầu tiên của bà Giang Phương Nguyễn có xác nhận chữ ký của Lãnh sự quán Việt Nam tháng 10 năm 2016, thể

hiện ông Sĩ chỉ quen bà Giang, bà Hiếu sau thời điểm làm chứng tại di chúc. Do đó, việc ông Sĩ, bà Liên làm chứng là phù hợp với quy định tại Điều 654 Bộ luật Dân sự năm 2005.

Tại bản di chúc của bà Nguyễn Thị A rõ ràng có sự sai sót về họ và chữ lót của bà Liên. Tuy nhiên, hồ sơ công chứng có thể hiện rõ năm sinh, địa chỉ, số chứng minh nhân dân của bà Liên. Do đó, những sai sót này không làm thay đổi ý chí của bà Nguyễn Thị A trong việc định đoạt di sản của mình và việc sửa chữa những lỗi kỹ thuật này là phù hợp với quy định tại Điều 50 Luật Công chứng năm 2014.

Bà Nguyễn Thị Vũ T không cung cấp được chứng cứ chứng minh bà Hiếu có hành vi ngược đãi bà Nguyễn Thị A và bà Nguyễn Thị Vũ T là người giám hộ cho bà Nguyễn Thị A nên Toà án cấp sơ thẩm căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết vụ án là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4.4] Về hồ sơ công chứng di chúc số 006069 ngày 30/6/2016 của Văn phòng Công chứng Nguyễn Hồng H: Hồ sơ công chứng có đầy đủ các tài liệu như: Đơn yêu cầu công chứng; Phiếu yêu cầu công chứng tại nhà của bà Nguyễn Thị A, đều có dấu lăn tay điểm chỉ của bà Nguyễn Thị A; Giấy chứng minh nhân dân của bà Nguyễn Thị A; Sổ hộ khẩu gia đình bà Nguyễn Thị A; Bản chính giấy chứng minh quyền sở hữu nhà ở đất ở. Các tài liệu này, cùng việc tiến hành công chứng tại nhà, việc điểm chỉ là phù hợp với yêu cầu tại Điều 40, Điều 44, Điều 48 Luật Công chứng 2014 và Điều 656 Bộ luật Dân sự năm 2005.

[4.5] Về tư cách của Công chứng viên, hình thức và nội dung di chúc số 006069 ngày 30/6/2016:

Ông Nguyễn Hồng H được bổ nhiệm là công chứng viên, được pháp luật quy định chịu trách nhiệm về lời chứng của mình theo quy định tại điều 46 Luật Công chứng năm 2014.

Di chúc của bà Nguyễn Thị A được lập bằng văn bản, được người có thẩm quyền công chứng, có điểm chỉ của bà Nguyễn Thị A, có 02 người làm chứng có đủ điều kiện đã được phân tích tại mục [4.3], không viết tắt, có đánh số trang đầy đủ, người để lại di chúc không bị đe dọa, ép buộc, di sản để lại thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bà Nguyễn Thị A, xác định cụ thể di sản và người được hưởng di sản...Do đó, có căn cứ để xác định di chúc số 006069 ngày 30/6/2016 có hình thức và nội dung phù hợp với quy định tại Điều 649, Điều 653 Bộ luật Dân sự 2005.

[4.6] Về nguồn gốc di sản và các sự kiện pháp lý thể hiện ý chí của bà Nguyễn Thị A trong việc định đoạt di sản:

Nhà số 29B Phan Xích Long được ông Nguyễn Văn K, bà Nguyễn Thị A mua lại của ông Nguyễn Vinh Q và bà Đào Thị Hoài Thu (vợ cũ ông Nguyễn Vinh Q) với giá 74 lượng vàng SJC. Phần của ông Khang, bà Nguyễn Thị A 24 lượng, phần của bà Quỳnh, bà Giang 50 lượng theo giấy cam kết ngày 06/4/2001. Tại Giấy xác nhận ngày 03/8/2001, bà Thu cũng xác nhận điều này. Sau khi có giấy chứng nhận, ngày 12/7/2002, bà Nguyễn Thị A và ông Khang

lập di chúc để lại căn nhà 29B Phan Xích Long cho bà Quỳnh và bà Giang. Như vậy, xuất phát từ việc bà Quỳnh, bà Giang có công sức rất lớn trong việc tạo dựng nhà số 29B Phan Xích Long nên từ năm 2002, ý chí của ông Khang, bà Nguyễn Thị A đã di chúc căn nhà này cho bà Quỳnh và bà Giang. Việc ông Nguyễn Vinh Q cho rằng xác nhận của bà Thu nhằm để tránh chia tài sản khi ly hôn là không có căn cứ để chấp nhận.

[5] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy nhà số 29B Phan Xích Long thuộc sở hữu hợp pháp của bà Nguyễn Thị A. Ngày 30/6/2016, tại địa chỉ nêu trên, bà Nguyễn Thị A trong trạng thái tinh thần minh mẫn, có 02 nhân chứng là ông Sĩ, bà Liên, bằng văn bản bà Nguyễn Thị A đã lập di chúc để lại căn nhà này cho bà Giang, di chúc được công chứng đúng quy định. Có đủ căn cứ pháp lý để xác định bản di chúc này là hợp pháp. Do đó, bản án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Vũ T là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Nguyễn Thị Vũ T không xuất trình được chứng cứ nào mới, do đó kháng cáo của bà Nguyễn Thị Vũ T là không có căn cứ để chấp nhận. Cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa.

[6] Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị Vũ T là người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự phúc thẩm theo luật định.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo luật định.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Vũ T. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 727/2021/DS-ST, ngày 21/5/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ khoản 3 Điều 35, Điều 37, khoản 4 Điều 91, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, khoản 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 656, 657, 658, 659, 661 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 40, 41, 44, 45, 46, 47, 48 Luật Công chứng 2014;

Căn cứ vào Nghị Quyết 326/2016/BTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

[1] Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Vũ T, về việc yêu cầu tuyên bố Di chúc ngày 30/6/2016 của bà Nguyễn Thị A sinh năm 1929 lập tại nhà 29B (số mới là 399/1) Phan Xích Long, Phường 3, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh được Văn phòng Công chứng Nguyễn Hồng H chứng nhận số 006069, quyền số 06TP/CC-SCC-HDDS ngày 30/6/2016 là vô hiệu.

[2] Về án phí dân sự phúc thẩm: Miễn án phí dân sự phúc thẩm cho bà Nguyễn Thị Vũ T.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo luật định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Dương sự;
- Lưu (3), 21b (Án HQ).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Văn Khoa